

Số: 248 /VN1A-HN-CV

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật

Về việc: *Xác nhận giải trình của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật về các vấn đề dẫn tới kết luận ngoại trừ của kiểm toán viên tại Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2018*

Thưa các Quý Ông/Bà,

Phúc đáp Công văn số 223/2018/CV-JVC ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Quý Công ty về việc giải trình các vấn đề dẫn tới kết luận ngoại trừ của kiểm toán viên trong các Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2018, các giải trình tại Công văn này của Quý Công ty về các khoản phải thu và số dư tạm ứng là phù hợp với các giải trình Công ty đã cung cấp cho kiểm toán viên trong quá trình soát xét, các vấn đề này đã được trình bày tại các Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ và Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2018.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn thư.

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Chí Dũng

Số: 223/2018.LCV-JVC

V/v: Giải trình kết luận soát xét trên
BCTC bán niên năm 2018

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Nhằm làm rõ một số nội dung trên Báo cáo kết quả công tác soát xét Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2018. Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Việt Nhật xin có một số ý kiến giải trình như sau:

1. Liên quan đến kết luận ngoại trừ trên báo cáo soát xét báo cáo tài chính riêng giữa niên độ:

"Như trình bày tại Thuyết minh số 06 và Thuyết minh số 08 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng giữa niên độ, tại ngày 30 tháng 9 năm 2018, trên khoản mục phải thu ngắn hạn của khách hàng bao gồm số tiền khoảng 260 tỷ đồng và khoản mục phải thu ngắn hạn khác bao gồm số tiền khoảng 17,3 tỷ đồng tồn đọng lâu ngày (các số dư này không biến động kể từ thời điểm 31 tháng 3 năm 2016) là số dư phải thu và tạm ứng cho các đối tượng công nợ mà Công ty không thu thập được xác nhận công nợ tại thời điểm khóa sổ lập báo cáo tài chính riêng giữa niên độ. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi toàn bộ các khoản phải thu và tạm ứng mà Công ty không thu thập được thư xác nhận nêu trên tại thời điểm 31 tháng 3 năm 2016 và không điều chỉnh số dự phòng này tại thời điểm 30 tháng 9 năm 2018. Do giới hạn của phạm vi soát xét, chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng cần thiết để đánh giá tính hiện hữu của các khoản công nợ phải thu khách hàng và tạm ứng nói trên cũng như giá trị dự phòng tương ứng đã trích lập lần lượt khoảng 260 tỷ đồng và 17,3 tỷ đồng. Theo đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không."

Giải trình của Công ty: Đây là khoản phải thu phát sinh từ những năm tài chính trước trong đó bao gồm 175,8 tỷ đồng là công nợ phải thu của những công ty liên quan đến Ban Giám đốc tiền nhiệm và là số dư tạm ứng cho CBCNV Công ty phát sinh trong giai đoạn Ban Giám đốc tiền nhiệm điều hành. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính riêng bán niên cho năm tài chính 2018, Công ty chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận công nợ của các khách hàng và thư xác nhận số dư cho những khoản tạm ứng này.

2. Liên quan đến kết luận ngoại trừ trên báo cáo soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ:

"Như trình bày tại Thuyết minh số 05, Thuyết minh số 06 và Thuyết minh số 07 phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ, tại ngày 30 tháng 9 năm 2018, trên khoản mục phải thu ngắn hạn của khách hàng bao gồm số tiền khoảng 338,1 tỷ đồng, khoản mục trả trước cho người bán ngắn hạn bao gồm số tiền khoảng 14,9 tỷ đồng và khoản mục phải thu ngắn hạn khác bao gồm số tiền khoảng 20,3 tỷ đồng (các số dư này không biến động kể từ thời điểm 31 tháng 3 năm 2016) là khoản phải thu, trả trước và tạm ứng cho các đối tượng công nợ mà Công ty không thu thập được xác nhận công nợ tại thời điểm khóa sổ lập báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ. Công ty đã trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi toàn bộ các khoản phải thu, trả trước và tạm ứng mà Công ty không thu thập được thư xác nhận nêu trên tại thời điểm 31 tháng 3 năm 2016 và không điều chỉnh số dự phòng này tại thời điểm 30 tháng 9 năm 2018. Do giới hạn của phạm vi soát xét, chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng cần thiết để đánh giá tính hiện hữu của các khoản công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng với số tiền khoảng 338,1 tỷ đồng, trả trước cho người bán ngắn hạn với số tiền khoảng 14,9 tỷ đồng, tạm ứng với số tiền khoảng 20,3 tỷ

đồng và giá trị dự phòng tương ứng đã trích lập. Theo đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.”

Giải trình của Công ty: Đây là khoản phải thu, trả trước cho người bán phát sinh từ những năm tài chính trước trong đó bao gồm 256 tỷ đồng là công nợ phải thu của những công ty liên quan đến Ban Giám đốc tiền nhiệm và là số dư tạm ứng cho CBCNV Công ty phát sinh trong giai đoạn Ban Giám đốc tiền nhiệm điều hành. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm tài chính 2018, Công ty chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận công nợ của các khách hàng và thư xác nhận số dư cho những khoản tạm ứng này.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật để làm rõ các vấn đề dẫn tới kết luận ngoại trừ của kiểm toán viên trong các Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho kỳ hoạt động 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2018.

Kính đề nghị Quý Công ty xác nhận ý kiến để chúng tôi gửi Công văn giải trình tới UBCKNN và Sở Giao dịch chứng khoán Tp. HCM.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP.

